ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DỰ KIẾN LỊCH THI HỌC KỲ I, NĂM HỌC 2023-2024 BẬC ĐẠI HỌC
(DÀNH CHO CÁC LỚP HỌC PHẦN TẠI CƠ SỞ HÒA LẠC)

(Kèm theo Công văn số /ĐBCL ngày tháng năm 2023 của Trường Đại học Công nghệ)

Viết tắt: LHP → Lớp học phần, SS → Sĩ số, TC→ Số tín chỉ, PT→ Số phòng thi,, CT→ Số cán bộ coi thi, HTT → Hình thức thi, TL → thi tự luận, HL → Giảng đường thi tại cơ sở Hòa Lạc

Giờ thi	Thứ	Ngày thi	Mã học phần	Học phần	TC	Mã LHP	Giảng viên	SS	PT	CT	Phòng thi	HTT
I. Học phần thi tại trường Đại học Công nghệ - ĐHQGHN:												
8h00	2	11/12/2023	EPN1095	Vật lý đại cương 1	2	EPN1095 6	TS. Phan Thế Long ThS. Vũ Nguyên Thức	57	2	4	(2301,2302)-GĐ2-HL	TL
8h00	2	11/12/2023	EPN1095	Vật lý đại cương 1	2	EPN1095 16	TS. Phan Thế Long ThS. Vũ Nguyên Thức	73	2	4	(2103, 2202)-GĐ2-HL	TL
									5	**11**		
10h00	2	11/12/2023	EPN1095	Vật lý đại cương 1	2	EPN1095 7	TS. Nguyễn Thị Yến Mai	104	3	6	(2301,2202,2202)-GĐ2-HL	TL
10h00	2	11/12/2023	EPN1095	Vật lý đại cương 1	2	EPN1095 14	TS. Nguyễn Thị Yến Mai	68	2	4	(2103,2301)-GĐ2-HL	TL
									4	**8**		
8h00	3	12/12/2023	MAT1093	Đại số	4	MAT1093 1	PGS.TS. Đào Như Mai	71	2	4	(2103,2301)-GĐ2-HL	TL
8h00	3	12/12/2023	MAT1093	Đại số	4	MAT1093 2	PGS.TS. Đào Như Mai	71	2	4	(2202,2203)-GĐ2-HL	TL
									4	**8**		
8h00	4	13/12/2023	MAT1041	Giải tích 1	4	MAT1041 7	ThS. Nguyễn Hồng Phong	104	2	4	(2202,2203)-GĐ2-HL	TL
8h00	4	13/12/2023	MAT1041	Giải tích 1	4	MAT1041 14	PGS.TS. Trần Thu Hà	68	2	4	(2102,2301)-GĐ2-HL	TL
									4	**8**		
13h00	4	13/12/2023	MAT1041	Giải tích 1	4	MAT1041 16	GVCC.TS. Đặng Hữu Chung	73	2	4	(2102,2202)-GĐ2-HL	TL

Giờ thi	Thứ	Ngày thi	Mã học phần	Học phần	TC	Mã LHP	Giảng viên	SS	PT	CT	Phòng thi	HTT
13h00	4	13/12/2023	MAT1041	Giải tích 1	4	MAT1041 4	TS. Nguyễn Chính Kiên	76	2	4	(2202,2203)-GĐ2-HL	TL
									4	**8**		
8h00	5	14/12/2023	EPN1095	Vật lý đại cương 1	2	EPN1095 10	TS. Hồ Thị Anh ThS. Hồ Anh Tâm	67	2	4	(2303,2102)-GĐ2-HL	TL
8h00	5	14/12/2023	EPN1095	Vật lý đại cương 1	2	EPN1095 4	TS. Hồ Thị Anh ThS. Hồ Anh Tâm	76	2	4	(2102,2202)-GĐ2-HL	TL
8h00	5	14/12/2023	EPN1095	Vật lý đại cương 1	2	EPN1095 1	TS. Nguyễn Thị Yến Mai	71	2	4	(2102,2203)-GĐ2-HL	TL
									6	**13**		
10h00	5	14/12/2023	EPN1095	Vật lý đại cương 1	2	EPN1095 13	TS. Nguyễn Tuấn Cảnh	76	2	4	(2102,2202)-GĐ2-HL	TL
10h00	5	14/12/2023	EPN1095	Vật lý đại cương 1	2	EPN1095 15	TS. Lê Việt Cường ThS. Vũ Nguyên Thức	64	2	4	(2303,2102)-GĐ2-HL	TL
10h00	5	14/12/2023	EPN1095	Vật lý đại cương 1	2	EPN1095 2	TS. Phan Thế Long ThS. Vũ Nguyên Thức	71	2	4	(2102,2203)-GĐ2-HL	TL
									6	**13**		
13h00	3	16/01/2024	MAT1093	Đại số	4	MAT1093 10	TS. Nguyễn Thị Phương Dung	67	2	4	(2102,2103)-GĐ2-HL	TL
13h00	3	16/01/2024	MAT1093	Đại số	4	MAT1093 16	ThS. Phạm Thu Thúy	64	2	4	(2202,2203)-GĐ2-HL	TL
13h00	3	16/01/2024	MAT1093	Đại số	4	MAT1093 6	ThS. Dư Thành Hưng	57	2	4	(2301,2302)-GĐ2-HL	TL
									6	**13**		
13h00	6	19/01/2024	POL1001	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	POL1001 2	ThS. Đặng Anh Dũng	68	2	4	(2102,2103)-GĐ2-HL	TL
13h00	6	19/01/2024	POL1001	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	POL1001 3	ThS. Nguyễn Văn Thắng	76	2	4	(2202,2203)-GĐ2-HL	TL
									4	**8**		
15h30	6	19/01/2024	POL1001	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	POL1001 4	ThS. Nguyễn Văn Thắng	73	2	4	(2202,2203)-GĐ2-HL	TL
15h30	6	19/01/2024	POL1001	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	POL1001 6	ThS. Đặng Anh Dũng	57	2	4	(2102,2103)-GĐ2-HL	TL
									4	**8**		
8h00	2	22/01/2024	INT1008	Nhập môn lập trình	3	INT1008 2	TS. Lê Nguyên Khôi	68	2	4	(2102,2103)-GĐ2-HL	TL
8h00	2	22/01/2024	INT1008	Nhập môn lập trình	3	INT1008 3	TS. Lê Nguyên Khôi	76	2	4	(2202,2203)-GĐ2-HL	TL
8h00	2	22/01/2024	INT1008	Nhập môn lập trình	3	INT1008 4	TS. Lê Nguyên Khôi	73	2	4	(2301,2302)-GĐ2-HL	TL

Giờ thi	Thứ	Ngày thi	Mã học phần	Học phần	TC	Mã LHP	Giảng viên	SS	PT	CT	Phòng thi	HTT
									6	**13**		
10h00	2	22/01/2024	MAT1093	Đại số	4	MAT1093 5	ThS. Trần Phan Quốc Bảo	76	2	4	(2102,2103)-GĐ2-HL	TL
10h00	2	22/01/2024	INT1008	Nhập môn lập trình	3	INT1008 1	TS. Phạm Minh Triển	57	1	2	(2302,2303)-GĐ2-HL	TL
10h00	2	22/01/2024	INT1008	Nhập môn lập trình	3	INT1008 8	ThS. Phan Hoàng Anh	104	1	2	(2202,2203,2301)-GĐ2-HL	TL
									4	**8**		
8h00	5	25/01/2024	FLF1107	Tiếng Anh B1	5	FLF1107 10	TS. Trần Thanh Nhàn	36	1	2	2102-GĐ2-HL	TL
8h00	5	25/01/2024	FLF1107	Tiếng Anh B1	5	FLF1107 11	CN. Trần Thị Nhung	35	1	2	2103-GĐ2-HL	TL
8h00	5	25/01/2024	FLF1107	Tiếng Anh B1	5	FLF1107 12	TS. Nguyễn Thị Huyền Trang	45	2	5	2202-GĐ2-HL	TL
8h00	5	25/01/2024	FLF1107	Tiếng Anh B1	5	FLF1107 50	ThS. Nguyễn Thị Thu Trang	45			(2202,2302)-GĐ2-HL	TL
8h00	5	25/01/2024	FLF1107	Tiếng Anh B1	5	FLF1107 18	ThS. Nguyễn Thị Huyền Trang	45	2	5	2203-GĐ2-HL	TL
8h00	5	25/01/2024	FLF1107	Tiếng Anh B1	5	FLF1107 51	ThS. Đào Thị Hương	45			(2203, 2303)-GĐ2-HL	TL
8h00	5	25/01/2024	FLF1107	Tiếng Anh B1	5	FLF1107 14	TS. Trần Thanh Nhàn	40	1	2	2301-GĐ2-HL	TL
									7	**16**		
10h00	5	25/01/2024	FLF1107	Tiếng Anh B1	5	FLF1107 13	ThS. Nguyễn Thị Thu Trang	41	1	2	2102-GĐ2-HL	TL
10h00	5	25/01/2024	FLF1107	Tiếng Anh B1	5	FLF1107 16	ThS. Nguyễn Ngân Hà	37	1	2	2302-GĐ2-HL	TL
10h00	5	25/01/2024	FLF1107	Tiếng Anh B1	5	FLF1107 17	ThS. Nguyễn Ngân Hà	36	1	2	2301-GĐ2-HL	TL
10h00	5	25/01/2024	FLF1107	Tiếng Anh B1	5	FLF1107 19	ThS. Nguyễn Minh Hà	38	1	2	2303-GĐ2-HL	TL
10h00	5	25/01/2024	FLF1107	Tiếng Anh B1	5	FLF1107 52	CN. Trần Thị Nhung	32	1	2	2103-GĐ2-HL	TL
10h00	5	25/01/2024	FLF1107	Tiếng Anh B1	5	FLF1107 53	ThS. Nguyễn Cẩm Nhung	32	0	2	(2103,2202,2203)-GĐ2-HL	TL
10h00	5	25/01/2024	FLF1107	Tiếng Anh B1	5	FLF1107 54	CN. Bùi Ngọc Anh	35	1	2	2202-GĐ2-HL	TL
10h00	5	25/01/2024	FLF1107	Tiếng Anh B1	5	FLF1107 56	ThS. Nguyễn Minh Hà	44	1	2	2203-GĐ2-HL	TL
									7	**16**		
Bài thi kết thúc học phần với hình thức thi là Bài tập lớn												

Giờ thi	Thứ	Ngày thi	Mã học phần	Học phần	TC	Mã LHP	Giảng viên	SS	PT	CT	Phòng thi	HTT
Thầy/Cô hoàn thành điểm đánh giá học phần về Bộ phận khảo thí – TTĐBCL trước ngày 27/01/2024			ELT2028	Chuyên nghiệp trong công nghệ	2	ELT2028 1	PGS.TS. Nguyễn Nam Hoàng	104				
			AER1001	Giới thiệu về Hàng không Vũ trụ	3	AER1001 1	TS. Lê Đình Anh	82				
II. Học phần thi tại Trung tâm Khảo thí – Đại học Quốc Gia Hà Nội: thi theo hướng dẫn của Trung tâm Khảo thí – ĐHQGHN (*chi tiết hướng dẫn thông báo sau*)												
Thời gian thi từ 16/01/2024-18/01/2024			PHI1006	Triết học Mác – Lênin	3	PHI1006 2	TS. Nguyễn Minh Tuấn	71	Hướng dẫn chi tiết thông báo sau			
			PHI1006	Triết học Mác – Lênin	3	PHI1006 3	TS.GVC. Nguyễn Thị Thu Hường	64				
			PHI1006	Triết học Mác – Lênin	3	PHI1006 5	TS.GVC. Nguyễn Thị Thu Hường	57				
			PHI1006	Triết học Mác – Lênin	3	PHI1006 1	PGS.TS. Trần Ngọc Liêu	71				
			PHI1006	Triết học Mác – Lênin	3	PHI1006 4	PGS.TS. Trần Ngọc Liêu	67				

Trân trọng thông báo!